|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **QUẢNG NAM**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2020-2021**  **Môn: HÓA HỌC – Lớp 9**  *Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)*     |  | | --- | | MÃ ĐỀ: **A** | |

*Cho nguyên tử khối: C = 12, H=1, O=16.*

*Họ và tên học sinh: …………………………..……… Lớp: ………….. SBD: ………………*

**A. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)**

**Chọn phương án trả lời đúng rồi ghi ra giấy làm bài: Ví dụ: 1 - A, 2 - B, …**

**Câu 1.** Hợp chất nào sau đây thuộc loại hidrocacbon?

**A.** C3H6. **B.** C2H4O2. **C.** CH3Cl. **D.** C2H6O.

**Câu 2.** Khí nào dưới đây có nhiều trong khí mỏ dầu, khí mỏ than, khí bùn ao, khí biogaz?

**A.** Etilen. **B.** Cacbonic. **C.** Metan. **D.** Axetilen.

**Câu 3.** Trong các chất sau, chất nào có thể làm mất màu dung dịch brom?

**A.** CH4. **B.** CH2 = CH2.

**C.** CH3 – CH3.**D.** CH3 – CH2 – CH3.

**Câu 4.** Rượu etylic **không** có tính chất nào sau đây?

**A.** Chất lỏng, không màu. **B.** Hòa tan được iot, benzen.

**C.** Nặng hơn nước. **D.** Sôi ở 78,30C.

**Câu 5.** Phân tử axetilen có bao nhiêu nguyên tử hiđro?

**A.** 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.

**Câu 6.** Chất nào sau đây **không** tác dụng với axit axetic?

**A.** CaCO3. **B.** ZnO. **C.** NaOH. **D.** Cu.

**Câu 7.** Để phân biệt hai khí CH4 và CO2,có thể dùng

**A.** dung dịch Ca(OH)2. **B.** dung dịch Br2.

**C.** bột Cu (nung nóng). **D.** dung dịch H2SO4.

**Câu 8.** Công thức cấu tạo của rượu etylic là

**A.** CH3 – CH2 – OH2. **B.** CH3 – CH2 – OH.

**C.** CH2 – CH3 – OH. **D.** CH3 – O – CH3.

**Câu 9.** Dãy nào sau đây sắp xếp các nguyên tố theo chiều tăng dần tính kim loại?

**A.** K, Zn, Fe, Ag. **B.** K, Ag, Fe, Zn. **C.** Ag, Fe, Zn, K. **D.** Ag, Zn, Fe, K.

**Câu 10.** Ứng dụng nào sau đây **không phải** của axit axetic?

**A.** Pha giấm ăn. **B.** Sản xuất phẩm nhuộm.

**C.** Sản xuất cồn. **D.** Sản xuất tơ nhân tạo.

**Câu 11.** Phương pháp lên men dung dịch rượu etylic loãng dùng để điều chế

**A.** etylen. **B.** natri axetat. **C.** etyl axetat. **D.** axit axetic.

**Câu 12.** Khi đốt axetilen, tỉ lệ số mol CO2 và H2O tạo thành lần lượt là

**A.** 2 : 1. **B.** 1 : 2. **C.** 1 : 1. **D.** 1 : 3.

**Câu 13.** Cho biết nguyên tử X có điện tích hạt nhân là 12+, có 3 lớp electron, lớp ngoài cùng có 2 electron. Vậy trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học, X thuộc

**A.** chu kỳ 2, nhóm II. **B.** chu kỳ 3, nhóm II.

**C.** chu kỳ 2, nhóm III. **D.** chu kỳ 3, nhóm III.

**Câu 14.** Rượu etylic và axit axetic đều tác dụng được với

**A.** Na2CO3. **B.** NaCl. **C.** NaOH. **D.** Na.

**Câu 15.** Thủy phân hoàn toàn chất béo trong môi trường axit thì thu được

**A.** este và nước. **B.** glyxerol và muối của axit béo.

**C.** glyxerol và các axit béo. **D.** hỗn hợp chỉ chứa các axit béo.

**B. TỰ LUẬN: (5,0 điểm)**

**Câu 1.** **(1,5 điểm)** Hoàn thành các phương trình hóa học sau.

a. C2H5OH + O2  ? + ?

b. CH3COOH + ? (CH3COO)2Ca + ? + ?

c. ? + ?  CH3COOC2H5 + H2O

t0

đặc

**Câu 2.** **(2,5 điểm)** Cho 56,25 ml dung dịch rượu etylic 460 phản ứng hoàn toàn với lượng dư kim loại kali (K).

**a.** Viết phương trình hóa học của phản ứng xảy ra.

**b.** Tính khối lượng rượu etylic nguyên chất đã tham gia phản ứng. Biết rượu etylic nguyên chất có khối lượng riêng là 0,8 g/ml.

**c.** Tính thể tích khí hidro sinh ra (ở đktc). Biết khối lượng riêng của nước là 1,0 g/ml.

**Câu 3. (1,0 điểm)**Nêu hiện tượng và viết phương trình hóa học của phản ứng xảy ra khi dẫn khí etilen từ từ đến dư qua dung dịch brom (có màu da cam).

--------- **Hết**---------

*Học sinh không được sử dụng bảng hệ thống tuần hoàn các nguyên tố hóa học.*